

(Đề có 02 trang)

MÃ ĐỀ: 121

I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)

Đọc đoạn trích:

*Gió và tình yêu thổi trên đất nước tôi
Gió rừng cao xạc xào lá đổ
Gió mù mịt những con đường bụi đỏ
Những dòng sông ào ạt cánh buồm căng
(...)
Dẫu đêm nay ngọn gió mùa hè
Còn bẽ bộn một vùng gạch ngói
Lịch sử quay những vòng xoáy gian nan
Đất nước tôi như một con thuyền
Lướt trên sóng những ngực buồm trắng xóa.*

*Ước chi được hóa thành ngọn gió
Để được ôm trọn vẹn nước non này
Để thổi ấm những đỉnh đèo buốt giá
Để mát rượi những mái nhà nắng lửa
Để luôn luôn được trở lại với đời...*

(Trích *Gió và tình yêu thổi trên đất nước tôi*, Lưu Quang Vũ,
Tinh hoa thơ Việt, NXB Hội Nhà văn, 2007, tr313, 317)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Đoạn trích trên được viết theo thể thơ nào?

Câu 2. Chỉ ra và nêu hiệu quả của phép điệp được sử dụng trong đoạn thơ:

*Ước chi được hóa thành ngọn gió
Để được ôm trọn vẹn nước non này
Để thổi ấm những đỉnh đèo buốt giá
Để mát rượi những mái nhà nắng lửa
Để luôn luôn được trở lại với đời...*

Câu 3. Anh/chị hiểu như thế nào về nội dung của các dòng thơ: *Đất nước tôi như một con thuyền/ Lướt trên sóng những ngực buồm trắng xóa?*

Câu 4. Mong ước của tác giả thể hiện trong đoạn thơ cuối của đoạn trích có ý nghĩa gì với anh/chị?

II. LÀM VĂN (7.0 điểm)

Câu 1 (2.0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích phần Đọc hiểu, anh/ chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của bản thân về ý nghĩa của sự cống hiến thầm lặng đối với cuộc đời.

Câu 2 (5.0 điểm)

Cảm nhận của anh/ chị về tâm lí, hành động của nhân vật Mị trong đoạn trích sau, từ đó nhận xét ngắn gọn về nghệ thuật miêu tả nhân vật Mị:

“... Lúc ấy đã khuya. Trong nhà đã ngủ yên, thì Mị trở dậy thổi lửa. Ngọn lửa bập bùng sáng lên, Mị lé mắt trông sang, thấy mắt A Phủ cũng vừa mở, một dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai hõm má đã xám đen lại. Nhìn thấy tình cảnh như thế, Mị chợt nhớ lại đêm năm trước A Sử trói Mị, Mị cũng phải trói đứng thế kia. Nhiều lần khóc, nước mắt chảy xuống miệng, xuống cổ, không biết lau đi được. Trời ơi, nó bắt trói đứng người ta đến chết, nó bắt mình chết cũng thôi, nó bắt trói đến chết người đàn bà ngày trước cũng ở cái nhà này. Chúng nó thật độc ác. Cơ chừng này chỉ đêm mai là người kia chết, chết đau, chết đói, chết rét, phải chết. Ta là thân đàn bà, nó đã bắt ta về trình ma nhà nó rồi thì chỉ còn biết đợi ngày rũ xương ở đây thôi... Người kia việc gì mà phải chết thế. A Phủ... Mị phảng phất nghĩ như vậy.

Đám than đã vạc hẳn lửa. Mị không thổi, cũng không đứng lên. Mị nhớ lại đời mình, Mị lại tưởng tượng như có thể một lúc nào, biết đâu A Phủ chẳng đã trốn được rồi, lúc ấy bố con Pá Tra sẽ bảo là Mị đã cởi trói cho nó, Mị liền phải trói thay vào đấy, Mị phải chết trên cái cọc ấy. Nghĩ thế, trong tình cảnh này, làm sao Mị cũng không thấy sợ...

Lúc ấy, trong nhà đã tối bùng, Mị rón rén bước lại, A Phủ vẫn nhắm mắt, nhưng Mị tưởng như A Phủ đương biết có người bước lại... Mị rút con dao nhỏ cắt lúa, cắt nút dây mây. A Phủ cứ thở phè từng hơi, không biết mê hay tỉnh. Lần lần, đến lúc gỡ được hết dây trói ở người A Phủ thì Mị cũng hốt hoảng. Mị chỉ thì thào được một tiếng “Đi ngay...”, rồi Mị nheo lại. A Phủ bỗng khụy xuống, không bước nổi. Nhưng trước cái chết có thể đến nơi ngay, A Phủ lại quật sức vùng lên, chạy.

Mị đứng lặng trong bóng tối.

Rồi Mị cũng vụt chạy ra. Trời tối lắm. Nhưng Mị vẫn băng đi. Mị đuổi kịp A Phủ, đã lặn, chạy, chạy xuống tới lưng dốc, Mị nói, thở trong hơi gió thốc lạnh buốt:

- A Phủ cho tôi đi.

A Phủ chưa kịp nói, Mị lại nói:

- Ở đây thì chết mất.

A Phủ chợt hiểu.

Người đàn bà che chồng đó vừa cứu sống mình.”

(Trích Vợ chồng A Phủ - Tô Hoài, Ngữ văn 12, NXB Giáo dục, 2008, tr13, 14)

----- HẾT -----

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:.....

Thí sinh không sử dụng tài liệu. Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.

MÃ ĐỀ: 122

I. ĐỌC – HIỂU (3.0 điểm)

Đọc đoạn thơ sau:

(1) “Giấc mơ của anh hề
Thấy mình thành triệu phú (...)
Giấc mơ người hát xẩm nhục nhằn
Thức dậy giữa lâu đài rực rỡ
Thằng bé mồ côi lạnh giá
Thấy trong tay chiếc bánh khổng lồ
Trên đá lạnh, người tù
Gặp bầy chim cánh trắng
Kẻ u tối suốt đời cúi mặt
Bỗng thanh thoi đứng dưới mặt trời.

(2) Giấc mơ đêm cứu vớt cho ngày
Trong hư ảo người sống phần thực nhất
Cái không thể nào tới được
Đã giục con người
Vươn đến những điều đạt tới
Những giấc mơ êm đềm
Những giấc mơ nổi loạn
Như cánh chim vẫy gọi những bàn tay.

(3) Đời sống là bờ
Những giấc mơ là biển
Bờ không còn nếu chẳng có khơi xa...”

(Trích “Giấc mơ của anh hề”, Lưu Quang Vũ - Thơ tình, NXB Văn học, 2002)

Câu 1. Đoạn trích trên được viết theo thể thơ nào?

Câu 2. Chỉ ra và nêu hiệu quả của phép điệp được sử dụng trong đoạn thơ :

Những giấc mơ êm đềm
Những giấc mơ nổi loạn
Như cánh chim vẫy gọi những bàn tay.

Câu 3. Anh/ chị hiểu như thế nào về nội dung của hai câu thơ:

Giấc mơ đêm cứu vớt cho ngày
Trong hư ảo người sống phần thực nhất?

Câu 4. Anh/ chị rút ra được thông điệp gì qua đoạn thơ: Đời sống là bờ/ Những giấc mơ là biển/
Bờ không còn nếu chẳng có khơi xa...?

II. LÀM VĂN (7.0 điểm)

Câu 1. (2.0 điểm)

Từ nội dung đoạn thơ ở phần Đọc hiểu, hãy viết 01 đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý nghĩa của những giấc mơ trong đời sống con người.

Câu 2 (5.0 điểm)

Cảm nhận của anh/ chị về diễn biến tâm lí, hành động của nhân vật Mị trong đoạn trích sau, từ đó nhận xét ngắn gọn về nghệ thuật miêu tả nhân vật Mị:

“... Lúc ấy đã khuya. Trong nhà đã ngủ yên, thì Mị trở dậy thổi lửa. Ngọn lửa bập bùng sáng lên, Mị lé mắt trông sang, thấy mắt A Phủ cũng vừa mở, một dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai hõm má đã xám đen lại. Nhìn thấy tình cảnh như thế, Mị chợt nhớ lại đêm năm trước A Sử trói Mị, Mị cũng phải trói đứng thế kia. Nhiều lần khóc, nước mắt chảy xuống miệng, xuống cổ, không biết lau đi được. Trời ơi, nó bắt trói đứng người ta đến chết, nó bắt mình chết cũng thôi, nó bắt trói đến chết người đàn bà ngày trước cũng ở cái nhà này. Chúng nó thật độc ác. Cơ chừng này chỉ đêm mai là người kia chết, chết đau, chết đói, chết rét, phải chết. Ta là thân đàn bà, nó đã bắt ta về trình ma nhà nó rồi thì chỉ còn biết đợi ngày rũ xương ở đây thôi... Người kia việc gì mà phải chết thế. A Phủ... Mị phảng phất nghĩ như vậy.

Đám than đã vạc hẳn lửa. Mị không thổi, cũng không đứng lên. Mị nhớ lại đời mình, Mị lại tưởng tượng như có thể một lúc nào, biết đâu A Phủ chẳng đã trốn được rồi, lúc ấy bố con Pá Tra sẽ bảo là Mị đã cởi trói cho nó, Mị liền phải trói thay vào đấy, Mị phải chết trên cái cọc ấy. Nghĩ thế, trong tình cảnh này, làm sao Mị cũng không thấy sợ...

Lúc ấy, trong nhà đã tối bùng, Mị rón rén bước lại, A Phủ vẫn nhắm mắt, nhưng Mị tưởng như A Phủ đương biết có người bước lại... Mị rút con dao nhỏ cắt lúa, cắt nút dây mây. A Phủ cứ thở phè từng hơi, không biết mê hay tỉnh. Lần lần, đến lúc gỡ được hết dây trói ở người A Phủ thì Mị cũng hốt hoảng. Mị chỉ thì thào được một tiếng “Đi ngay...”, rồi Mị nghẹn lại. A Phủ bỗng khụy xuống, không bước nổi. Nhưng trước cái chết có thể đến nơi ngay, A Phủ lại quật sức vùng lên, chạy.

Mị đứng lặng trong bóng tối.

Rồi Mị cũng vụt chạy ra. Trời tối lắm. Nhưng Mị vẫn băng đi. Mị đuổi kịp A Phủ, đã lặn, chạy, chạy xuống tới lưng dốc, Mị nói, thở trong hơi gió thốc lạnh buốt:

- A Phủ cho tôi đi.

A Phủ chưa kịp nói, Mị lại nói:

- Ở đây thì chết mất.

A Phủ chợt hiểu.

Người đàn bà che chồng đó vừa cứu sống mình.”

(Trích Vợ chồng A Phủ - Tô Hoài, Ngữ văn 12, NXB Giáo dục, 2008, tr13, 14)

----- HẾT -----

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:.....

Thí sinh không sử dụng tài liệu. Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.

MÃ ĐỀ: 213 (HS HÒA NHẬP)

(Không tính thời gian phát đề)

PHẦN 1. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm).

Đọc đoạn trích.

[...] Những tình yêu thật thường không ồn ào
chúng tôi hiểu đất nước đang hồi khốc liệt
chúng tôi hiểu điều ấy bằng mọi giác quan
bằng chén cơm ăn mắt ruốc
bằng giấc ngủ bị cắt ngang cắt dọc
bằng những nắm đất mọc theo đường hành quân

có những thằng con trai mười tám tuổi
chưa từng biết nụ hôn người con gái
chưa từng biết những lo toan phức tạp của đời
câu nói đượm nhiều hơi sách vở
khi nằm xuống
trong đáy mắt vô tư còn đọng một khoảng trời

hạnh phúc nào cho tôi
hạnh phúc nào cho anh
hạnh phúc nào cho chúng ta
hạnh phúc nào cho đất nước

có những thằng con trai mười tám tuổi
nhiều khi cực quá, khóc òa
nhiều lúc tức mình chửi bâng quơ
phanh ngực áo và mở trần bản chất
mỉm cười trước những lời lẽ quá to
nhưng nhất định không bao giờ bỏ
cuộc [...]

(Trích *Thư nói về hạnh phúc*, Thanh Thảo, 1972)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1 (1,0 điểm). Xác định thể thơ của đoạn trích trên.

Câu 2 (2,0 điểm). Tác giả nói về đất nước đang hồi khốc liệt bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?

Câu 3 (1,0 điểm). Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ nổi bật trong các câu thơ sau:

*hạnh phúc nào cho tôi
hạnh phúc nào cho anh
hạnh phúc nào cho chúng ta
hạnh phúc nào cho đất nước.*

Câu 4 (2,0 điểm). Từ đoạn trích trên, nêu thông điệp có ý nghĩa nhất đối với anh/chị.

PHẦN 2. LÀM VĂN (4,0 điểm).

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý nghĩa của việc giữ gìn “*hạnh phúc cho đất nước*”.

....Hết....

Họ và tên thí sinh:..... **Số báo danh:**.....

Thí sinh không sử dụng tài liệu. Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.

MÃ ĐỀ: 121

ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	3.0
	1	Thể thơ: Tự do	0.5
	2	- Phép điệp: điệp từ “Để” - Tác dụng: + Nhấn mạnh mục đích sống cống hiến của tác giả. + Tạo giọng điệu hào hùng, say mê.	1.0
	3	Nội dung của các dòng thơ: <i>Đất nước tôi như một con thuyền/ Lướt trên sóng những ngực buồm trắng xoá:</i> - Đất nước được so sánh với con thuyền, thể hiện sức sống, sức vươn dậy mãnh liệt của đất nước. - Bộc lộ niềm tự hào của tác giả.	1.0
	4	Gợi ý: - Mong ước đó là mong ước cao đẹp của một trái tim yêu nước mãnh liệt. - Đó là ước mơ được hoá thân, đắm chìm vào thiên nhiên vĩnh hằng để mãi được cống hiến - Ước nguyện ấy làm cảm động người đọc, khiến chúng ta thêm yêu và trân trọng quê hương, tổ quốc, từ đó nỗ lực hơn để xây dựng đất nước tốt đẹp, không còn lầm than	0.5
II		LÀM VĂN	7.0
	1	Viết đoạn văn trình bày suy nghĩ của bản thân về ý nghĩa của sự cống hiến thầm lặng đối với cuộc đời.	2.0
		a) <i>Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn</i> HS có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng – phân - hợp, móc xích hoặc song hành.	0.25
		b) <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận</i> Ý nghĩa của sự cống hiến thầm lặng đối với cuộc đời	0.25
		c) <i>Triển khai vấn đề nghị luận</i> HS có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ quan điểm cá nhân về ý	1.0

	nghĩa của sự cống hiến thầm lặng đối với cuộc đời. Có thể theo hướng: - Những cống hiến thầm lặng mang lại niềm vui, khẳng định giá trị và ý nghĩa sự sống của mỗi con người, góp phần làm cho đất nước tươi đẹp, phát triển hơn. - Cá nhân có cống hiến thầm lặng luôn được ngưỡng mộ, yêu mến, trân trọng. - Những cống hiến thầm lặng cũng góp phần lan toả các giá trị tốt đẹp, thúc đẩy sự phát triển của xã hội; thể hiện nét đẹp truyền thống của dân tộc...	
	<i>d) Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt	0.25
	<i>e) Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0.25
2	Cảm nhận về diễn biến tâm lí, hành động của nhân vật Mị trong đoạn trích, từ đó nhận xét ngắn gọn về nghệ thuật miêu tả nhân vật Mị.	5.0
	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i> Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0.25
	<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận</i> - Tâm lí, hành động của nhân vật Mị - Nhận xét ngắn gọn về nghệ thuật miêu tả nhân vật Mị.	0.5
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> Hs có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:	
	* Giới thiệu khái quát tác giả Tô Hoài, truyện ngắn <i>Vợ chồng A Phủ</i> và đoạn trích.	0.5
	* Khái quát về nhân vật Mị * Diễn biến tâm lí, hành động của Mị trong đoạn trích: - Đồng cảm: Khi Mị nhìn thấy A Phủ khóc, dòng nước mắt của A Phủ đã giúp Mị nhớ ra mình, xót cho mình. - Nhận rõ tội ác của cha con thống lí: “chúng nó thật độc ác. Cơ chừng này chỉ đêm mai là người kia chết, chết đau, chết đói, chết rét,	0.25 2.25

	phải chết”. Mị đã nhận ra nguyên nhân của cái khổ. Mị nhận ra sự độc ác, bất công, “người kia việc gì phải chết”. - Thương mình, thương người: Mị phảng phất nghĩ tới số phận của mình với ý nghĩ cam chịu: “<i>Ta là thân đàn bà, nó đã bắt ta về trình ma nhà nó rồi thì chỉ còn đợi ngày rũ xương ở đây thôi</i>”. Mị nghĩ cho A Phủ, chỉ đêm mai là A Phủ chết. Mị thấy việc anh ta phải chết là điều phi lý: “<i>Người kia việc gì phải chết thế</i>”. - Mị cắt dây trói cứu A Phủ: rón rén bước lại, rút con dao nhỏ cắt lúa, cắt nút dây mây, thì thào “<i>Đi ngay</i>”. - Mị chạy theo A Phủ: <i>cho tôi theo với... ở đây thì chết mất.</i> * Nghệ thuật: Miêu tả diễn biến tâm lý nhân vật sắc sảo tinh tế, hợp lý; Cách kể chuyện khéo léo, linh hoạt, hấp dẫn; Ngôn ngữ giàu chất tạo hình, giàu chất thơ và đậm màu sắc dân tộc. * Đánh giá Đoạn văn cho thấy sức phản kháng mãnh liệt của Mị và giá trị nhân đạo của tác phẩm.	0.25
	* Nhận xét ngắn gọn về nghệ thuật miêu tả nhân vật Mị: - Nhà văn chọn điểm nhìn từ bên trong để tái hiện quá trình tâm lý phức tạp của Mị. Qua đó, tái hiện những diễn biến, những đổi thay trong tâm hồn cô gái vùng cao với sức phản kháng mãnh liệt. - Tác giả đồng thời có những lí giải một cách hợp lí, chặt chẽ từng trạng thái cảm xúc, từng đổi thay trong nội tâm nhân vật. Nhờ vậy, nhân vật có sức sống lâu bền trong lòng người đọc.	0.25
	d. <i>Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt	0.25
	e. <i>Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0.25
	TỔNG ĐIỂM	10.0

MÃ ĐỀ: 122

ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	3.0
	1	Thể thơ: Tự do	0.5
	2	- Phép điệp: điệp ngữ “<i>những giấc mơ</i>” - Tác dụng: + Nhấn mạnh về những giấc mơ khác nhau trong cuộc đời, qua đó nói lên ý nghĩa của những giấc mơ.	1.0

		+ Tạo giọng điệu mạnh mẽ, triết lí.	
	3	- Những giấc mơ vào ban đêm giúp con người giải tỏa căng thẳng, tạm thời quên đi những khó khăn, mệt mỏi trong cuộc sống thực ban ngày. - Những điều đến với ta trong giấc mơ chính là khát vọng thầm kín, chân thực của con người, đó là những điều ám ảnh con người, là mong muốn đạt được trong cuộc sống.	1.0
	4	Gợi ý: - Tác giả so sánh đời sống là bờ biển, còn giấc mơ là khơi xa và bờ sẽ không còn nếu không có khơi xa. - Đời sống sẽ trở nên vô nghĩa, vô vị, tẻ nhạt nếu con người không có ước mơ, không nhận ra ước mơ của chính mình và vươn tới những chân trời mới. Những giấc mơ sẽ đưa con người đi xa, vươn tới những điều lớn lao, cao đẹp.	0.5
II		LÀM VĂN	7.0
	1	Viết đoạn văn trình bày suy nghĩ của bản thân về ý nghĩa những giấc mơ trong đời sống con người.	2.0
		a) <i>Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn</i> Hs có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng – phân – hợp, móc xích hoặc song hành.	0.25
		b) <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận</i> Ý nghĩa của những giấc mơ trong đời sống con người.	0.25
		c) <i>Triển khai vấn đề nghị luận</i> HS có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ quan điểm cá nhân về những giấc mơ trong đời sống con người. Có thể theo hướng: - Giấc mơ là khát vọng vươn tới những điều tốt đẹp, để làm cho cuộc sống trở nên hạnh phúc hơn. Giấc mơ sẽ thúc đẩy con người tiến về phía trước. - Giấc mơ vẽ nên một viễn cảnh tươi đẹp, từ đó tạo ra động lực, niềm cảm hứng để giúp chúng ta nỗ lực trong cuộc sống và vượt qua những khó khăn. - Giấc mơ giúp chúng ta bớt bận tâm bởi những việc vô bổ; tránh xa những cám dỗ xấu xa để tập trung vào những việc có ích. - Giấc mơ giúp chúng ta có cái nhìn tích cực, lạc quan hơn về cuộc sống.	1.0
		d) <i>Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt	0.25
		e) <i>Sáng tạo</i>	0.25

	Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	
2	Cảm nhận về diễn biến tâm lí, hành động của nhân vật Mị trong đoạn trích, từ đó nhận xét ngắn gọn về nghệ thuật miêu tả nhân vật Mị.	5.0
	a) <i>Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i> Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0.25
	b) <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận</i> - Tâm lí, hành động của nhân vật Mị - Nhận xét ngắn gọn về nghệ thuật miêu tả nhân vật Mị.	0.5
	f. <i>Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> Hs có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:	
	* Giới thiệu khái quát tác giả Tô Hoài, truyện ngắn <i>Vợ chồng A Phủ</i> và đoạn trích.	0.5
	* Khái quát về nhân vật Mị * Diễn biến tâm lí, hành động của Mị trong đoạn trích: - Đồng cảm: Khi Mị nhìn thấy A Phủ khóc, dòng nước mắt của A Phủ đã giúp Mị nhớ ra mình, xót cho mình. - Nhận rõ tội ác của cha con thống lí: “chúng nó thật độc ác. Cơ chừng này chỉ đêm mai là người kia chết, chết đau, chết đói, chết rét, phải chết”. Mị đã nhận ra nguyên nhân của cái khổ. Mị nhận ra sự độc ác, bất công, “người kia việc gì phải chết”. - Thương mình, thương người: Mị phảng phất nghĩ tới số phận của mình với ý nghĩ cam chịu: “ <i>Ta là thân đàn bà, nó đã bắt ta về trình ma nhà nó rồi thì chỉ còn đợi ngày rũ xương ở đây thôi</i> ”. Mị nghĩ cho A Phủ, chỉ đêm mai là A Phủ chết. Mị thấy việc anh ta phải chết là điều phi lý: “ <i>Người kia việc gì phải chết thế</i> ”. - Mị cắt dây trói cứu A Phủ: rón rén bước lại, rút con dao nhỏ cắt lúa, cắt nút dây mây, thì thào “ <i>Đi ngay</i> ”. - Mị chạy theo A Phủ: <i>cho tôi theo với... ở đây thì chết mất.</i> * Nghệ thuật: Miêu tả diễn biến tâm lý nhân vật sắc sảo tinh tế, hợp lí; Cách kể chuyện khéo léo, linh hoạt, hấp dẫn; Ngôn ngữ giàu chất tạo hình, giàu chất thơ và đậm màu sắc dân tộc. * Đánh giá Đoạn văn cho thấy sức phản kháng mãnh liệt của Mị và giá trị nhân đạo của tác phẩm.	0.25 2.25 0.25
	* Nhận xét ngắn gọn về nghệ thuật miêu tả nhân vật Mị: - Nhà văn chọn điểm nhìn từ bên trong để tái hiện quá trình tâm lí phức tạp của Mị. Qua đó, tái hiện những diễn biến, những đổi thay trong tâm hồn cô gái vùng cao với sức sống tiềm tàng, mãnh liệt.	0.25

		- Tác giả đồng thời có những lí giải một cách hợp lí, chặt chẽ từng trạng thái cảm xúc, từng đổi thay trong nội tâm nhân vật. Nhờ vậy, nhân vật có sức sống lâu bền trong lòng người đọc.	
		d) Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt	0.25
		e) Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0.25
		TỔNG ĐIỂM	10.0

MÃ ĐỀ: 123 (Hòa nhập).

Câu	YÊU CẦU CẦN ĐẠT	Điểm
I. ĐỌC HIỂU (3,0)	1. Thể thơ: tự do	1.0
	2. Chỉ ra những từ ngữ, hình ảnh tả cuộc sống gian khổ, thiếu thốn của người lính đảo Trường Sa. <i>Đá san hô kê .., vài tấm tôn, gió rát mặt, đảo luôn thay hình dáng, sỏi cát bay...</i>	2.0
	3. - Biện pháp tu từ nổi bật: + Nhân hóa: <i>đảo luôn thay hình dáng, sỏi cát bay</i> + So sánh: <i>Sỏi cát bay như lũ chim hoang</i> - Tác dụng: + Gọi hình gợi cảm, sinh động + Gọi hình ảnh về một Trường Sa đầy nắng, gió và vô cùng khắc nghiệt.	1.0
	4. Học sinh rút ra thông điệp phù hợp, có ý nghĩa. Gợi ý: Tình yêu cuộc sống, tình yêu đất nước tha thiết....	2.0
II. LÀM VĂN VĂN(7,0)		4,0
Câu 1	Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị ý nghĩa của những hoạt động hướng về biển đảo của tuổi trẻ Việt Nam hiện nay.	

	a. <u>Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận 200 chữ</u> Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng -phân-hợp, song hành hoặc móc xích. b. <u>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</u> về một quan điểm: <i>ý nghĩa của những hoạt động hướng về biển đảo của tuổi trẻ Việt Nam hiện nay.</i>	1,0
	c. <u>Triển khai vấn đề nghị luận</u> Tôn trọng cách học sinh có thể triển khai, miễn hợp lí. Một số gợi ý: - Những chương trình hướng về biển đảo biển đảo của tuổi trẻ Việt Nam như: <i>Hành trình vì biển đảo quê hương, Đồng hành cùng ngư dân trẻ ra khơi, Góp đá xây Trường Sa...</i> - Ý nghĩa: + Thể hiện truyền thống đạo lí tốt đẹp của dân tộc + Thể hiện tinh thần sẻ chia, tương thân tương ái + Thể hiện tinh thần đoàn kết, một lòng xây dựng đất nước quê hương. + Khơi dậy trong mỗi con người Việt Nam lòng yêu nước nồng nàn, khao khát muốn góp một phần công sức vào việc bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước.	2,0
	e. <u>Chính tả, dùng từ, đặt câu</u>: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.	1,0
Tổng		10.0